

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/DS-ST

Ngày: 10 - 8 - 2017.

V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Bạch Yến.

2. Ông Phùng Hiếu Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2017/TLST-DS, ngày 01 tháng 6 năm 2017 về “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2017/QĐXX-ST, ngày 19 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Địa chỉ: Tầng X, tòa nhà T, phố H, phường Đ, Quận K, TP N.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Ngô Chí D; địa chỉ: Tầng X, tòa nhà T, phố H, phường Đ, Quận K, TP N; là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (*Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần V*).

2. Anh Nguyễn Tấn P - sinh năm: 1990; địa chỉ: Số Q, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh V; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (*Văn bản ủy quyền ngày 20/4/2017*).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc T - sinh năm: 1981; địa chỉ cư trú: Hương lộ X, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Anh P và anh T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, anh Nguyễn Tấn P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Ngân hàng TMCP V) trình bày:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 20121010-125013-0002, ngày 10/10/2012 thì Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho anh Nguyễn Quốc T vay số tiền là: 13.650.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 12 tháng, thỏa thuận lãi suất vay trong hạn là 5,14%/tháng, lãi suất quá hạn là 1%/tháng. Hình thức thanh toán là trả dần trong 12 tháng (anh Tuấn không được trả nợ trước hạn), tổng số tiền vốn và lãi phải trả theo Bảng tính lãi bổ sung ghi ngày 05/8/2017 là: 18.619.824 đồng (tiền lãi tính theo dư nợ gốc giảm dần), hàng tháng anh T phải trả cho Ngân hàng 1.554.000 đồng (gồm vốn gốc và lãi) trong 11 tháng đầu, tháng cuối trả 1.525.824 đồng; thanh toán vào ngày 10 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/11/2012 và kết thúc vào ngày 10/10/2013.

Theo Hợp đồng Thế chấp tài sản số: 20121010-125013-0002, ngày 10/10/2012 thể hiện Ngân hàng có nhận thế chấp của anh T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen để bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ dân sự của bên vay vốn là anh Nguyễn Quốc T.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã trả vốn và lãi cho Ngân hàng được 03 lần với số tiền là: 4.108.000 đồng (vốn: 2.136.861 đồng, lãi: 1.971.139 đồng); kể từ ngày 30/10/2013 đến nay anh T không trả vốn và lãi cho Ngân hàng. Hiện tại anh T còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc là: 11.513.139 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 là: 8.291.287 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 19.804.426 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu anh Nguyễn Quốc T trả số tiền vốn gốc là: 11.513.139 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 là: 8.291.287 đồng (lãi trong hạn là: 2.998.685 đồng, lãi quá hạn là: 5.292.604 đồng). Tổng cộng vốn và lãi là: 19.804.426 đồng và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh từ 11/8/2017 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng yêu cầu thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Đối với tài sản thế chấp: Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; đồng thời Ngân hàng cũng không có yêu cầu ai khác liên đới trách nhiệm cùng với anh T trả nợ vay cho Ngân hàng; ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, bị đơn là anh Nguyễn Quốc T trình bày:

Anh T xác định vào ngày 10/10/2012, anh T có ký Hợp đồng tín dụng số: 20121010-125013-0002 để vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền vốn gốc là: 13.650.000 đồng; mục đích vay, thời hạn vay, thế chấp tài sản để bảo đảm vốn vay, thỏa thuận lãi suất vay trong hạn, lãi suất quá hạn, hình thức thanh toán và số tiền vốn, lãi đã trả như phía Ngân hàng đã trình bày là hoàn toàn đúng. Anh T thừa nhận hiện tại anh T còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc là: 11.513.139 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 là: 8.291.287 đồng (*lãi trong hạn là: 2.998.685 đồng, lãi quá hạn là: 5.292.604 đồng*). Tổng cộng vốn và lãi là: 19.804.426 đồng.

Đối với các yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, anh T có ý kiến trình bày như sau:

- Anh T thừa nhận nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là: 11.513.139 đồng.

- Đối với tiền lãi trong hạn là 5,14%/tháng và lãi quá hạn là 1%/tháng tạm tính đến ngày 10/8/2017 với số tiền lãi tổng cộng là: 8.291.287 đồng; anh T chỉ đồng ý trả lãi trong hạn với lãi suất là 0,75%/tháng; anh T không đồng ý trả lãi quá hạn 1%/tháng và cũng không đồng ý tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh từ ngày 11/8/2017 do hiện nay hoàn cảnh gia đình của anh T đang gặp khó khăn.

- Đối với yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu anh T thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực; anh T không đồng ý trả một lần cho Ngân hàng vì hoàn cảnh kinh tế hiện nay rất khó khăn, không có khả năng trả một lần theo như yêu cầu của Ngân hàng. Anh T yêu cầu Ngân hàng cho anh T được trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ (*vốn, lãi trong hạn 0,75%/tháng*) cho Ngân hàng. Ngoài ra, anh T không có yêu cầu phản tố và cũng không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả vốn và lãi cho nguyên đơn; không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả vốn, lãi một lần cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng TMCP V khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với anh Nguyễn Quốc T là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về trình tự thủ tục và nội dung xác lập Hợp đồng tín dụng số: 20121010-125013-0002, ngày 10/10/2012 giữa bên cho vay là Ngân hàng TMCP V với bên vay là anh Nguyễn Quốc T là phù hợp với quy định của pháp luật, được công nhận, có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

- Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay và số tiền lãi (*trong hạn, quá hạn*) tạm tính đến ngày 10/8/2017 tổng cộng là: 19.804.426 đồng và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh từ 11/8/2017 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi bị đơn trả xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng; phía bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý trả toàn bộ khoản tiền vốn vay tổng cộng là: 11.513.139 đồng theo yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với tiền lãi trong hạn là 5,14%/tháng và lãi quá hạn là 1%/tháng tạm tính đến ngày 10/8/2017 với số tiền lãi tổng cộng là: 8.291.287 đồng; anh T chỉ đồng ý trả lãi trong hạn với lãi suất là 0,75%/tháng; anh T không đồng ý trả lãi quá hạn 1%/tháng và cũng không đồng ý tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh từ ngày 11/8/2017 theo như đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phía nguyên đơn không đồng ý giảm bớt một phần tiền lãi và không tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh từ ngày 11/8/2017 (*lãi trong hạn 0,75%/tháng, bỏ lãi quá hạn 1%/tháng*); đồng thời tại phiên tòa, anh T cũng thừa nhận là trước khi ký kết Hợp đồng, các bên đã có thỏa thuận cụ thể việc trả tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn nhưng do hoàn cảnh gia đình của anh Tuấn đang gặp khó khăn nên việc anh T chỉ đồng ý trả lãi trong hạn là 0,75%/tháng, không đồng ý trả lãi quá hạn 1%/tháng và không đồng ý tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh (*từ ngày 11/8/2017*) là đã vi phạm hợp đồng; do đó căn cứ vào Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, bên vay phải có nghĩa vụ trả vốn và lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng.

- Đối với tài sản thế chấp: Do Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xử lý đối với tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

- Đối với yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu anh T thanh toán một lần số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 tổng cộng là: 19.804.426 đồng ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Tại phiên tòa, anh T không đồng ý trả một lần số tiền: 19.804.426 đồng cho Ngân hàng vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh T không có khả năng trả một lần theo như yêu cầu của Ngân hàng mà đề nghị xin được trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi trả hết vốn, lãi cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy: Nếu các bên thống nhất được với nhau về phương án trả nợ thì Tòa án ghi nhận vì là sự tự nguyện của các đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp này, phía nguyên đơn với bị đơn không thống nhất được phương án trả nợ thì Chi cục Thi hành án dân sự sẽ thi hành theo quy định của pháp luật khi bản án có hiệu lực và khi Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 990.221 đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471, Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

- Buộc anh Nguyễn Quốc T trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền vốn vay là: 11.513.139 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 là: 8.291.287 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 19.804.426 đồng (*Mười chín triệu tám trăm lẻ bốn nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng*) và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh từ 11/8/2017 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 20121010-125013-0002, ngày 10/10/2012 cho đến khi trả xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Nguyễn Quốc T nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 990.221 đồng (*Chín trăm chín mươi nghìn hai trăm hai mươi một đồng*).

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 13636 ngày 01/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Danh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND thành phố Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

Trần Quốc Danh